

Số: /BC-UBND

Sơn Lập, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2022

Thực hiện Công văn số 1421/UBND ngày 27/10/2022 của UBND huyện Sơn Tây v/v báo cáo kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2022; UBND xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (tính đến ngày 31/10/2022)

1.1. Hoạt động HĐND xã

a) Về tổ chức, bộ máy

- Về thường trực HĐND xã: Thường trực HĐND xã có 01 Chủ tịch HĐND (*hiện do Bí thư đảng uỷ kiêm nhiệm*), 01 Phó Chủ tịch HĐND là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách và 02 Trưởng ban. Số lượng Ủy viên của các Ban của HĐND xã do HĐND xã quyết định; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Tổng số đại biểu HĐND xã đã bầu được đầu nhiệm kỳ là 15 đại biểu, giữa nhiệm kỳ là 14 đại biểu (*01 đại biểu chuyển công tác*). Về cơ cấu và chất lượng đại biểu: Đại biểu tuổi trẻ (dưới 40): 13 người = 87%; Đại biểu là phụ nữ: 03 người = 20%. Về trình độ văn hoá: Trung học cơ sở: 01 người = 5,55%; Trung học phổ thông: 17 người = 94,44%. Về trình độ chuyên môn: Dưới đại học: 08 người = 53%; Đại học: 7 người = 47%; Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 7 người = 47%; Cao cấp, cử nhân: 01 người = 7%.

b) Về hoạt động của HĐND xã

Đã tổ chức 02 kỳ họp thường kỳ và những kỳ họp bất thường trong năm 2022 đảm bảo đúng luật; chất lượng kỳ họp được cải tiến, nâng cao. Kết quả xếp loại HĐND đạt loại tốt, 100% đại biểu HĐND xếp loại tốt và khá. Cơ bản Nghị quyết HĐND của xã đề ra phù hợp với tình hình của địa phương. Việc giám sát của HĐND đối với các hoạt động của UBND xã trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đều được triển khai và thực hiện theo đúng chương trình kế hoạch và đảm bảo đúng luật.

1.2. Hoạt động của UBND xã

a) Tổ chức, bộ máy

Số lượng, cơ cấu thành viên UBND xã đều đảm bảo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; chất lượng thành viên UBND xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã được nâng cao so với nhiệm kỳ trước cả về tuổi đời, trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn và kiến thức quản lý nhà nước, có phẩm chất đạo

đức tốt, có năng lực công tác, có kinh nghiệm thực tiễn trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội và quốc phòng an ninh tại địa phương.

b) Về hoạt động của UBND xã

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch huyện giao, UBND xã đã cụ thể hóa xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng cơ bản phù hợp với địa phương trình HĐND thông qua và ra Nghị quyết để chỉ đạo đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch. Đến nay về cơ bản các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội xã đều đạt. UBND xã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn, việc ban hành các văn bản của địa phương có nhiều tiên bộ và đúng luật. Nhiệm vụ cải cách hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng được triển khai thực hiện tốt, xã đã xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Việc thực hiện cơ chế “một cửa” được tổ chức thực hiện tốt. Chế độ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân được quan tâm, giải quyết góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn-xã hội ở cơ sở.

1.3 Kết quả phê chuẩn nhân sự: Số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân.

- Theo Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân. Công tác quy hoạch, bầu, phê chuẩn, miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ cấp xã được thực hiện theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn chức danh và quy trình bầu, phê chuẩn, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

- Tại kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ 2021- 2026, đã bầu 03 thành viên UBND, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 01 Ủy viên theo dõi, phụ trách các lĩnh vực công an. UBND xã luôn được củng cố, kiện toàn; trình độ văn hóa chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị đều được nâng lên so với nhiệm kỳ trước.

(Có Biểu số 1 kèm theo).

2. Về Địa giới hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Bản đồ địa giới hành chính theo Công văn số 3641/BNV ngày 10/8/2015 của Bộ Nội vụ và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh. Đến nay các mốc giới vẫn còn nguyên vẹn, không thay đổi về địa giới hành chính.

- Sau khi rà soát, đối chiếu với các quy định có liên quan, xã Sơn Lập là xã loại 2, biên chế được giao 21 người.¹

(Biểu số 2)

3. Cán bộ, công chức cấp xã

¹ Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (Trong đó xã loại 2: Cán bộ không quá 11 người, công chức không quá 10 người)

a) Thực trạng cán bộ, công chức (CBCC) cấp xã

Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, kịp thời tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn. Việc sắp xếp, bố trí số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã đúng số lượng theo quy định của pháp luật.

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao 21 người, số biên đã được bố trí cán bộ, công chức cấp xã là 18 người (cán bộ có 10 người, công chức 08 người).

(Có Biểu số 3.1, 3.2a, 3.2b, 3.5).

- Thống kê số lượng, chất lượng đội ngũ CB, CC theo tiêu chuẩn quy định. Kết quả giải quyết theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 519-CV/TU ngày 19/7/2021 và ý kiến Sở Nội vụ tại Công văn số 1334/SNV-XDCQ ngày 18/8/2022.

Tổng số cán bộ, công chức xã đến thời điểm hiện tại là 18 người (Cán bộ: 10 người, công chức: 08 người, đã tính Công an chính quy)

(có phụ lục kèm theo)

- Kết quả sắp xếp, bố trí, kiện toàn: đối với số CBCC dôi dư; thiếu cục bộ CBCC cấp xã; việc sắp xếp, bố trí chức vụ cán bộ cấp xã chưa đúng quy định (nếu có):

Tổ chức bộ máy của xã được sắp xếp cơ bản ổn định và đi vào hoạt động có nề nếp, phát huy được hiệu quả vai trò quản lý nhà nước trên từng lĩnh vực công tác được giao. Công tác bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, được UBND xã triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định; về cơ bản đội ngũ cán bộ, công chức xã có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và được sắp xếp, bố trí phù hợp. Đến nay có 18/18 cán bộ, công chức xã đảm bảo về trình độ chuyên môn theo quy định.

b) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức

Trong năm 2022, UBND xã lập danh sách công chức thuộc diện định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây..... Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo xã không có cán bộ, công chức chuyển đổi vị trí công tác đối với từng chức danh.

c) Tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCC cấp xã

- Việc bố trí các chức danh, chi trả chế độ cho cán bộ, công chức, bán chuyên trách, cán bộ cấp thôn được thực hiện đầy đủ đảm bảo kịp thời, đúng quy định của nhà nước.

- Kết quả thực hiện chế độ, chính sách: Nghị định số 108/2014/NĐ-CP (tinh giản biên chế), Nghị định số 26/2015/NĐ-CP (không đủ tuổi tái cử), Nghị định số 112/2011/NĐ-CP (chế độ thôi việc), Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND (hỗ trợ thôi việc do dôi dư khi sắp xếp ĐVHC): Không có.

d) Đánh giá CBCC: Trên cơ sở xem xét tình hình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức kết hợp với việc rà soát kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức năm 2021; kết quả đánh giá, phân loại như sau:

- Tổng số cán bộ, công chức được đánh giá: 18/18 người.

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 03 người.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 15 người.

e) Số lượng CBCC cấp xã bị kỷ luật: Không có (**Biểu số 3.4a, 3.4b**).

g) Giải quyết chế độ, chính sách theo quy định đối với các trường hợp dôi dư do sắp xếp, sáp nhập theo Nghị quyết số 867/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi mà không thể sắp xếp, bố trí công tác khác (nếu có): Không có.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố

a) Số lượng, chất lượng:

- Thực hiện Nghị quyết 20/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ngãi ngày 10/12/2020 về số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND xã đã tiến hành bố trí, sắp xếp các chức danh người hoạt động không chuyên trách đúng theo Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở xã là 8 người, người hoạt động không chuyên trách ở thôn là 13 người (*tính Công an viên*). Việc phân công, bố trí đội ngũ không chuyên trách cấp xã và ở thôn đến thời điểm hiện nay hợp lý và đảm bảo.

*** Chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã.**

*** Chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn.**

(Kèm theo Biểu số 4.1, 4.2, 4.3).

b) Tình hình thực hiện chế độ, chính sách: Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn: Thực hiện theo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 và Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và các chính sách khác được đầy đủ đảm bảo kịp thời, đúng quy định của nhà nước.

(Kèm theo Biểu số 3.3)

5. Thôn, tổ dân phố:

a) Số lượng thôn, tổ dân phố: Thực hiện theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trên địa bàn xã không thực hiện, giữ nguyên đến nay xã có 3/3 thôn, 10 khu dân cư.

b) Tình hình tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 47/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

(Biểu số 2)

6. Xã an toàn khu, vùng an toàn khu:

7. Tình hình sắp xếp, bố trí, tuyển dụng, tiếp nhận công tác đối với Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ thuộc tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại: Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ; Công văn số 6732/BNV-CTTN ngày 30/12/2021 của Bộ Nội vụ và Công văn số 6805/UBND-NC ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh, cụ thể:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác xây dựng chính quyền đã được các cấp Ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh, chỉ đạo. Việc đăng ký phân đấu chính quyền cơ sở trong sạch vững mạnh đi vào nề nếp, kinh tế - xã hội trên địa bàn ổn định và tiếp tục phát triển, hoạt động của chính quyền cơ sở hiệu quả. UBND xã đã bám sát vào chỉ tiêu kinh tế được giao xây dựng các biện pháp cụ thể kịp thời chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về kinh tế, văn hoá- xã hội, an ninh quốc phòng. Mọi quan hệ công tác giữa chính quyền với UBMTTQ, các đoàn thể được giữ vững và phát triển góp phần vào việc nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở. Các ban, ngành, đoàn thể xã cơ bản đã bám sát cơ sở, thường xuyên chỉ đạo, giúp đỡ các thôn hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đăng ký.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được các cấp chính quyền tập trung triển khai thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

- Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết, xử lý các kiến nghị, kết luận sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã chưa được thực hiện thường xuyên, triệt để; Hoạt động giám sát bằng hình thức chất vấn, giải trình tại các kỳ họp của Thường trực HĐND xã thực hiện chưa nhiều; việc tổ chức họp Tổ để tham gia ý kiến vào các nội dung trình tại các Kỳ họp chưa được quan tâm đúng mức.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước một số lĩnh vực còn hạn chế; tinh thần trách nhiệm của một số bộ phận cán bộ trong giải quyết công việc chưa cao.

- Vai trò của một số cấp ủy, ban cán sự thôn chưa thực sự trách nhiệm, còn trông chờ, bị động.

- Công tác tuyên truyền, vận động, vào cuộc của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể từ xã đến thôn có lúc, có khi thiếu quyết liệt, kịp thời. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, chưa tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động ở xã, thôn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức nhất là công tác bồi dưỡng tuy đã được chú trọng nhưng chưa có nhiều kết quả. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương một số bộ phận chưa nghiêm túc.

III. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

- Triển khai thực hiện các quy định của Trung ương về đơn vị hành chính cấp xã khi có sự thay đổi về các tiêu chí đánh giá, xếp loại, dân số, diện tích...

2. Về tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND cấp xã

a) Về tổ chức, bộ máy

- Tuân thủ các quy định của nhà nước về tổ chức của HĐND và UBND cấp xã trong việc kiện toàn các chức danh Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, kiện toàn thành viên UBND và các chức danh chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

- Củng cố, bổ sung kịp thời khi có biến động về nhân sự các chức danh của HĐND và UBND đảm bảo hoạt động thông suốt của các cơ quan nhà nước tại chính quyền cơ sở đáp ứng yêu cầu quản lý trên các lĩnh vực tại địa phương.

b) Về hoạt động của HĐND, UBND cấp xã

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng thẩm quyền, có phân công, phân nhiệm rõ ràng, triển khai kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đề ra các giải pháp chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo các mục tiêu an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật ở chính quyền cấp xã.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND và đại biểu HĐND trên các mặt công tác như: tổ chức các kỳ họp, ban hành Nghị quyết, thực hiện chức năng giám sát, tiếp xúc cử tri...

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả cơ cấu lại lĩnh vực nông nghiệp và chăn nuôi theo hướng nâng cao giá trị sản xuất và phát triển bền vững. Tập trung thực hiện xây dựng Nông thôn mới; chương trình mỗi xã một sản phẩm gắn

với xây dựng thương hiệu để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong toàn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ An ninh trật tự, Quân sự địa phương nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết hợp chủ động thực hiện phòng chống lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, ưu tiên và sẵn sàng chủ động việc ứng cứu phòng chống bão lụt, TKCN.

3. Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn.

- Tiếp tục thực hiện các quy định của Trung ương, các Nghị quyết, Quyết định của tỉnh, huyện về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong đó chú trọng công tác bồi dưỡng trang bị kỹ năng thực hành công vụ.

- Tăng cường hỗ trợ tập huấn nâng cao trình độ, nhất là trình độ quản lý nhà nước và ứng dụng CNTT, xem đây là điều kiện tiên quyết để thực hiện nhiệm vụ ngày càng cao.

4. Về số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn.

- Đảm bảo thực hiện đúng quy định về bố trí số lượng, các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2022; UBND xã báo cáo Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện tổng hợp.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Cơ quan TC-NV huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND xã
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đình Công Lập